

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-PT
Ngày 05-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Thụ.

Các Thẩm phán: Ông Mã Văn Quân.

Ông Dương Văn Sơn.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Dy Phong, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Nông Diệu Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 07/2021/TLPT-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Lục Văn T do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2020/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Cao Bằng.

- Bị cáo bị kháng cáo: **Lục Văn T**, sinh ngày 20/02/1998 tại Trùng Khánh, Cao Bằng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm ĐT, xã KT, huyện K, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: Lớp 6/12 phổ thông; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn Đ, sinh năm 1972 và bà Lưu Thị Đ, sinh năm 1970; vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 21/7/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- Bị hại: Hoàng Văn D (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo: Ông Hoàng Văn A, sinh năm 1976. Trú tại: xóm ĐT, xã KT, huyện K, tỉnh Cao Bằng (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại không kháng cáo: Bà Nông Thị B, sinh năm 1978. Trú tại: xóm ĐT, xã KT, huyện K, tỉnh Cao Bằng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 20/7/2020, Lục Văn T đang điều khiển xe mô tô HONDA WAVE RSX biển kiểm soát 11K1-054.xx của gia đình chở Hoàng Văn D, sinh năm 2001 là người cùng xóm xuống xóm TH, Xã Đ, huyện K chơi. Tại đây D mua 01 gói nhỏ ma túy để cả hai sử dụng, sử dụng xong do trời mưa nên cả hai trú mưa đến khi tạnh mưa T điều khiển xe chở D về nhà, cả hai đều không đội mũ bảo hiểm. Khi đi đến km 16 + 400 tỉnh lộ 206 thuộc địa phận xóm CP, xã HĐ, huyện K, tỉnh Cao Bằng đây là đoạn đường thẳng, mặt đường áp phan, do trời vừa mưa xong, mặt đường ướt, trơn trượt. T thấy 01 xe ô tô con màu trắng (loại 05 chỗ ngồi không rõ tên loại xe và biển kiểm soát) đang đi phía trước cùng chiều, T điều khiển xe mô tô tăng tốc đi sang phần đường xe ngược chiều để vượt ô tô con, thấy có xe tải ben màu xanh biển kiểm soát 11C-040.xx do Lê Minh T, sinh năm 1987, trú tại: Xóm 6, xã BT, thị trấn N, huyện A, tỉnh Cao Bằng điều khiển theo hướng ngược chiều. T giật mình đạp phanh làm xe mô tô trượt về phía trước, T trượt theo xe mô tô, D bị ngã ra khỏi xe mô tô nằm sấp xuống mặt đường. Sau đó T đứng dậy xốc nách D đưa lên Trung tâm y tế huyện K cấp cứu, được khoảng 01 giờ sau D chết.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng Xã Đ, thị trấn Trùng Khánh.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tiến hành đo nồng độ cồn và xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của Lục Văn T. Kết quả Lục Văn T dương tính với ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tiến hành khám nghiệm tử thi và trưng cầu giám định nguyên nhân chết của Hoàng Văn D. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 048/20/TT ngày 03/8/2020 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Cao Bằng kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Đa vết thương, sưng nề, bầm tím, xây sát vùng da đầu, mặt, ngực, lưng, tay phải và hai chân; vỡ toác ngực phức tạp xương hộp sọ vùng trán thái dương đỉnh hai bên; dập não vùng thùy trán thái dương đỉnh bên trái.

2. Nguyên nhân chết: Do hậu quả của chấn thương sọ não nặng.

Ngày 24/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tiến hành khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 11K1-054.xx, kết quả: Xe không có gương chiếu hậu.

Tại cơ quan điều tra Lục Văn T thừa nhận bản thân chưa có giấy phép lái xe theo quy định, trước khi điều khiển xe mô tô gây tai nạn đã sử dụng chất ma túy. Khi điều khiển xe mô tô vượt xe ô tô đi phía trước cùng chiều không báo hiệu bằng đèn hoặc còi, không quan sát phía trước có chướng ngại vật hay xe ngược chiều. Do đó khi đang điều khiển xe vượt xe ô tô cùng chiều, T đã gạt mình phanh gấp làm xe mô tô trượt trên mặt đường, hậu quả làm Hoàng Văn D tử vong. Hành vi của Lục Văn T không đảm bảo điều kiện an toàn theo quy định tại Điều 14 Luật Giao thông đường bộ, là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn làm Hoàng Văn D chết.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2020/HS-ST ngày 15-12-2020 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lục Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Xử phạt bị cáo Lục Văn T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/7/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự. Bị cáo Lục Văn T phải bồi thường các khoản chi phí như: Tổn thất về tinh thần, mai táng phí, áo quan, vải liệm, chôn cất, hương hoa và các khoản chi phí khác tổng cộng số tiền là: 89.550.000đ (tám mươi chín triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) cho người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Hoàng Văn A và bà Nông Thị B cùng trú tại xóm ĐT, xã KT, huyện K, tỉnh Cao Bằng.

Ngoài ra, bản án còn quyết định xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm có giá ngạch và quyền kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo luật định.

Ngày 24/12/2020, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Hoàng Văn A nộp đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xử tăng hình phạt và tăng mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo với tổng số tiền là 200.000.000đ.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Hoàng Văn A giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận: Ông là bố đẻ của Hoàng Văn D, ngày 20/7/2020 D lên nhà T chơi đến khoảng 5 giờ chiều gia đình ông nhận được tin báo D bị tai nạn ngã xe đang nằm trong bệnh viện sau đó D chết, việc con của ông chết là do T điều khiển xe không đúng quy định của pháp luật; tòa cấp sơ thẩm xử phạt T 03 (ba) năm tù là quá nhẹ, ông đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo T. Về phần bồi

thường trách nhiệm dân sự ông cho rằng tòa án cấp sơ thẩm buộc T phải bồi thường tổng cộng 89.500.000đ là còn thấp vì riêng khoản tiền mai táng phí gia đình ông đã bỏ ra là 48.095.000đ. Nay ông đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét tăng mức bồi thường các khoản cho gia đình ông với tổng số tiền 200.000.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án nhận định: Ngày 15/12/2020, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Cao Bằng xét xử và xử phạt Lục Văn T 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/12/2020 người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Văn D là ông Hoàng Văn A kháng cáo trong thời hạn luật định nên kháng cáo là hợp lệ. Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung vụ án, bản án sơ thẩm. Khi điều khiển xe máy tham gia giao thông, bị cáo không có giấy phép lái xe, xe không có gương chiếu hậu, không đội mũ bảo hiểm, điều khiển xe khi đã sử dụng ma túy, vượt xe không dùng tín hiệu nên đã xảy ra tai nạn dẫn đến hậu quả Hoàng Văn D tử vong. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lục Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và xử phạt bị cáo mức án 03 (ba) năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo: Cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện, đầy đủ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại không bổ sung được căn cứ mới để giảm nhẹ hình phạt nên không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của người đại diện hợp pháp của bị hại.

Đối với kháng cáo tăng mức bồi thường thiệt hại: Tòa án sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường tiền tổn thất về tinh thần bằng 50 tháng lương tối thiểu bằng 74.500.000đ là có căn cứ; việc người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị mức bồi thường số tiền các khoản 200.000.000đ là quá cao; Tuy nhiên cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận chi phí mai táng phí 15.050.000đ là còn thấp so với thực tế tại địa phương, do đó có căn cứ để chấp nhận một phần đề nghị tăng mức bồi thường trách nhiệm dân sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xem xét tăng mức chi phí mai táng phí cho bên bị hại thêm khoảng 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng tăng bồi thường trách nhiệm dân sự cho gia đình người bị hại.

Bị cáo không có lời bào chữa bổ sung, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về mức bồi thường cho bị cáo vì bị cáo không có tài sản để bồi thường cho gia đình bị hại.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến tranh luận: Vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo tăng hình phạt và tăng bồi thường dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Hoàng Văn A có đơn kháng cáo; xét đơn kháng cáo của ông viết trong hạn luật định và thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Lục Văn T hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên toà sơ thẩm, phúc thẩm và đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 20/7/2020 tại km 16 + 400 tỉnh lộ 206 thuộc địa phận xóm CP, xã ĐH, huyện K, tỉnh Cao Bằng, Lục Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 054.xx chở theo Hoàng Văn D khi vượt xe ô tô con màu trắng (không rõ biển kiểm soát) đang đi phía trước cùng chiều, do không đảm bảo các quy tắc an toàn vượt xe nên khi đang vượt xe cùng chiều, T thấy xe ô tô tải ben biển kiểm soát 11C - 040.xx đi ngược chiều đã giạt mình phanh gấp làm xe mô tô trượt ngã phía trước làm Hoàng Văn D ngã xuống đường bị chết do chấn thương sọ não. Khi điều khiển xe T chưa có giấy phép lái xe, trước khi điều khiển xe T đã sử dụng ma túy. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt Lục Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại.

- *Đối với kháng cáo đề nghị tăng hình phạt:*

Bị cáo Lục Văn T chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm người đại diện hợp pháp của bị hại không cung cấp được tài liệu chứng cứ mới. Đối chiếu quy định của pháp luật, xét thấy mức hình phạt 03 (ba) năm tù Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy, kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại là không có căn cứ chấp nhận.

- *Đối với kháng cáo tăng mức bồi thường thiệt hại:*

Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu 74.500.000đ tiền tổn thất về tinh thần và 15.050.000đ tiền mai táng phí. Tổng cộng số tiền là 89.500.000đ cho gia đình bị hại. Tuy nhiên, người đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến về số tiền chi phí mai táng phí quá thấp so với chi phí thực tế. Hội đồng xét xử thấy đề nghị

tăng mức bồi thường của gia đình bị hại và đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận một phần kháng cáo về tăng mức bồi thường thiệt hại. Buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại các khoản cụ thể như sau:

1. Tiền tổn thất về tinh thần: 50 tháng lương tối thiểu là 74.500.000 đồng;
2. Tiền mai táng phí: 15.050.000 đồng;
3. Chi phí mua thực phẩm phục vụ cho đám tang: 20.000.000 đồng;

Tổng cộng bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại các khoản với số tiền là: 74.500.000đ + 15.050.000đ + 20.000.000đ = **109.550.000đ** (*Một trăm linh chín triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*).

[4] Về án phí:

Bị cáo Lục Văn T và người đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Lục Văn T phải chịu án phí dân sự có giá ngạch của số tiền phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần đơn kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại ông Hoàng Văn A về tăng mức bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần và các chi phí cho việc tổ chức mai táng phí. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2020/HS-ST ngày 15-12-2020 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Cao Bằng về phần bồi thường dân sự.

1. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lục Văn T **03** (ba) năm tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 21/7/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 591 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lục Văn T phải bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần và các chi phí liên quan đến việc tổ chức mai táng phí cho gia đình bị hại ông Hoàng Văn A và bà Nông Thị B cùng trú tại xóm ĐT, xã KT, huyện K, tỉnh Cao Bằng tổng số tiền là **109.550.000đ**. (*Bằng chữ: Một trăm linh chín triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lục Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Lục Văn T phải chịu án phí dân sự có giá ngạch tương ứng với số tiền phải bồi thường là $109.550.000đ \times 5\% = 5.477.500đ$ (Năm triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Cao Bằng;
- Phòng KTNV và THA;
- TAND huyện K;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- CC THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thụ